



**BÁO CÁO VỀ THAY ĐỔI GIÁ TRỊ TÀI SẢN RÒNG**  
**REPORT ON CHANGE OF NET ASSET VALUE**

Tại ngày 14 tháng 07 năm 2021 / As at 14 Jul 2021

<p><b>1 Tên Công ty quản lý quỹ:</b> Fund Management Company:</p> <p><b>2 Ngân hàng giám sát:</b> Supervisory bank:</p> <p><b>3 Tên Quỹ:</b> Fund name:</p> <p><b>4 Mã chứng khoán:</b> Securities Code:</p> <p><b>5 Ngày lập báo cáo:</b> Reporting Date:</p>	<p><b>Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư Dragon Capital Việt Nam</b> Dragon Capital Vietfund Management Joint Stock Company</p> <p><b>Ngân Hàng TNHH MTV Standard Chartered (Việt Nam)</b> Standard Chartered Bank (Vietnam) Limited</p> <p><b>Quỹ ETF DCVFMVN30 (E1VFN30)</b> DCVFMVN30 ETF (E1VFN30)</p> <p><b>E1VFN30</b> E1VFN30</p> <p><b>15 tháng 07 năm 2021</b> 15-Jul-21</p>
--	---

Đơn vị tính/ Currency: VND

STT No.	Chỉ tiêu Criteria	Mã số Code	Kỳ báo cáo This period 14/07/2021	Kỳ trước Last period 13/07/2021
<b>1</b>	<b>Giá trị tài sản ròng Net Asset Value</b>			
1.1	của quỹ/ of the Fund		9,249,975,654,150	9,640,180,878,770
1.2	của một lô chứng chỉ quỹ ETF/ per lot of Fund Certificate		2,371,788,629	2,423,373,775
1.3	của một chứng chỉ quỹ/ per Fund Certificate		23,717.88	24,233.73

Đại diện có thẩm quyền của Ngân hàng giám sát  
Authorised Representative of Supervisory Bank



**Ngân hàng TNHH MTV Standard Chartered (Việt Nam)**  
**Bùi Thị Huyền Trang**  
Phó phòng Dịch vụ Quản trị và Giám sát Quỹ

Đại diện có thẩm quyền của Công ty quản lý quỹ  
Authorised Representative of Fund Management Company



**Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư Dragon Capital Việt Nam**  
**Nguyễn Minh Đăng Khánh**  
Giám đốc điều hành Nghiệp vụ hỗ trợ đầu tư